

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 22/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Toại;

Ông Nguyễn Văn Lược.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 30/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 11/01/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thn, sinh năm 1994;

ĐKHKTT: Thôn Phong Niên, xã HT, huyện P, tỉnh Phú Yên;

Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1974 và con bà Lương Thị Th, sinh năm 1975; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con lớn; Chồng Lê Trung H, sinh năm 1994 (đã ly hôn), có một con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2020 tại nhà tạm giữ Công an thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1995, vắng mặt;

HKTT: Thôn Đô Kỳ, xã ĐĐ, huyện H, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L (Q) và Nguyễn Quốc Đ là chủ quán tầm quất, thư giãn 99999 tại khu phố Xuân Thụ, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn. Mặc dù chưa có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự nhưng quán vẫn hoạt động. L, Đ thuê Nguyễn Thị Th là quản lý mọi hoạt động của quán khi chủ quán không có mặt. Trong thời gian làm tại quán, Th có quen và có số điện thoại của Trần Quang T

(chủ quán thư giãn, tầm quát Như Ý- địa chỉ tại khu phố Cẩm Giang, phường Đồng Nguyên). Trước đó, Th và T có trao đổi về việc nếu quán 99999 cần nhân viên tầm quát thì Tùng sẽ cho nhân viên sang giúp. Khoảng 15h ngày 07/10/2020, Th đang có mặt ở quán thì có hai thanh niên đến thuê phòng. Qua trao đổi, Th biết hai thanh niên có nhu cầu mua sâm. Th nói với hai thanh niên, giá mỗi phòng là 200.000đ/người. Tiền mua sâm khách tự trả cho gái bán sâm. Một trong hai người đưa cho Th 400.000đồng (gồm hai tờ mệnh giá 200.000đồng). Th bảo hai người lên phòng 302 và 303 chờ ở đó. Th lấy điện thoại của mình (Iphone XI màu xanh) gọi cho T nói: “Anh ơi, cho hai nhân viên đến quán nhà em”. T đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Vũ Văn H sử dụng xe mô tô Vision chở hai nữ nhân viên đến. Một người là Đinh Thị Th và một người tên H1. Th bảo chị Th1 lên phòng 302, chị H1 lên phòng 303. Khoảng 05 phút sau, thấy chị H1 đi xuống. Th hỏi, chị H1 trả lời: “Khách không ưng”. Tại phòng 302, trong lúc chị Th1 và khách mua sâm đang thực hiện việc giao cầu thì bị lực lượng công an kiểm tra và bắt giữ quả tang người cùng vật chứng (01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng). Chị Th1 tự nguyện giao nộp số tiền 500.000đồng (do khách mua sâm trả), bị cáo Th tự nguyện giao nộp số tiền 400.000đồng (thu tiền phòng của hai thanh niên) và chiếc điện thoại Iphone XI.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân để xét xử Nguyễn Thị Th về tội “*Chứa mại dâm*” theo khoản 1 điều 327 - BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo được anh L, anh Đ thuê quản lý quán tầm quát thư giãn 99999 khi L và Đ không có mặt tại quán. Do háms lợi, biết hai thanh niên đến thuê phòng để mua sâm, bị cáo là người đứng ra thu tiền phòng và gọi người bán sâm. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng: khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 – BLHS; Xử phạt bị cáo tù: 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2020; Phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 - BLHS, điều 106 - BLTTHS: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000 đồng và chiếc điện thoại Iphone XI, màu xanh của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy: Bao cao su và vỏ bao cao su đã qua sử dụng; Sim điện thoại số 0357.507.756.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyễn Văn Long (Quyền) và Nguyễn Quốc Đoàn là chủ quán tầm quất, thư giãn 99999 tại khu phố Xuân Thụ, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn. Mặc dù chưa có giấy chứng nhận được phép hoạt động, nhưng Long, Đoàn đã thuê Nguyễn Thị Thn làm quản lý. Khi L, Đ không có mặt tại quán thì Th được phép điều hành mọi hoạt động của quán. Khoảng 15h ngày 07/10/2020, Th đã nhận số tiền 400.000đồng của hai thanh niên đến thuê phòng để mua dâm. Th đã gọi cho T cần hai nhân viên nữ. Khi chị Th1 và chị H1 đến, Th đã để các chị lên các phòng 302 và 303 đã có khách mua dâm chờ ở đó. Chị H1 không bán dâm cho khách và đi xuống tầng 1 rồi ra về. Chị Th1 đã bán dâm cho khách và hành vi này bị phát hiện và bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo sử dụng địa điểm mình được giao quản lý để cho các đối tượng thực hiện việc mua, bán dâm. Do vậy, cáo trạng của VKSND thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo về tội: “*Chứa mại dâm*” là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn là một loại tệ nạn xã hội, tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh, hủy hoại nhân cách con người, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, phẩm giá của người phụ nữ, ảnh hưởng xấu tới nhiều mặt của đời sống cộng đồng. Bên cạnh đó, mại dâm còn là nguyên nhân của nhiều loại tệ nạn xã hội khác và làm lây truyền nhiều bệnh xã hội nguy hiểm.

Xét về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 - BLHS.

Xét nguyên nhân, mục đích phạm tội của bị cáo: Do háms lợi, nên bị cáo đã đồng ý cho những người có lối sống thiếu lành mạnh gặp nhau để thực hiện hành vi mua bán dâm. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn là có căn cứ.

Về vật chứng: Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền thu lời bất chính 500.000đồng do chị Th1 (người bán dâm) tự nguyện giao nộp; Số tiền 400.000 đồng mà bị cáo Th đã thu tiền phòng của hai đối tượng đến mua dâm và 01 chiếc điện thoại di động Iphone XI của bị cáo Th đã sử dụng làm phương tiện phạm tội; Tịch thu tiêu hủy: Sim điện thoại, 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Liên quan trong vụ án còn có: Đinh Thị Th1 có hành vi bán dâm; Trưởng Công an thị xã Từ Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp. Với người phụ nữ có tên H1 (đi cùng Th1) đến để bán dâm. Do chưa đủ căn cứ để xác định lai lịch cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Với 02 đối tượng đến mua dâm. Khi bị bắt giữ khai là Nguyễn Văn L1, sinh năm 1992 và Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1990 cùng địa chỉ tại thôn RS, xã PC, thị xã Từ Sơn. Sau khi bị bắt giữ quả tang bị dẫn về trụ sở làm việc, Lợi dụng sơ hở, cả hai đã bỏ trốn. Kết quả xác minh với Công an xã PC thì theo địa chỉ trên, không xác định người có lý lịch như trên. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Nguyễn Văn L và Nguyễn Quốc Đ là những người mở quán 99999 với mục đích tầm quất, thư giãn lành mạnh. Anh L, anh Đ không biết việc Th sử dụng làm địa điểm chứa mại dâm. Mặc dù, chưa có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động nhưng vẫn thuê bị cáo Thuyền làm quản lý. Cơ quan điều tra không xử lý và đề nghị Chủ tịch UBND thị xã Từ Sơn xử phạt vi phạm hành chính phù hợp.

Trần Quang Tùng là chủ quán thư giãn tầm quất Như Ý, người đã bảo Vũ Văn Hà chở chị Thao và chị Huyền đến quán 99999. Anh Tùng không biết là Thuyền gọi nhân viên của quán Như Ý đến bán dâm. Vũ Văn Hà là người đã sử dụng xe mô tô chở chị Th1 và chị H1 từ quán Như Ý đến quán 99999. Hà không biết việc hai chị đến quán 99999 để bán dâm. Mà chỉ làm thuê cho T. Khi T bảo chở đến người đến thì chở. Sau đó ra về luôn, mà không biết những hoạt động tiếp theo của chị Th1 và chị H1. Cơ quan điều tra không xử lý với hành vi của T và Hà là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38; điều 47-Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội: “ *Chứa mại dâm*”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Th: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/10/2020.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*);

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 900.000đ (*Chín trăm ngàn đồng*) và 01 điện thoại Iphone XI, màu xanh, số IMEI 356593109044077; Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; Sim điện thoại số 0357.507.756 (*Các vật chứng trên thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn với Chi cục thi hành án dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh*).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt án vắng mặt hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh, TX;
- Chi cục THADS TX;
- Người tham gia TT;
- Lưu án văn, hồ sơ

Thẩm phán – CT phiên tòa

Nguyễn Thị Phong